



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
21/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,75 – 6,94	0,08 – 0,09	0,50 – 0,53
		Dĩ An 2	6,88 – 6,89	0,08	0,55 – 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 – 7,07	0,15 – 0,19	0,45 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		6,92 – 7,18	0,20	0,42 – 0,65
	CNCN Thủ Dầu Một		6,66 – 6,87	0,28 – 0,39	0,48 – 2,00
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,14 – 7,22	0,37 – 0,44	0,73 – 0,92
22/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,69 – 6,75	0,03 – 0,07	0,50 – 0,52
		Dĩ An 2	6,89 – 6,91	0,06 – 0,08	0,51 – 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 – 7,05	0,15 – 0,18	0,45 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,18	0,20	0,44 – 0,55
	CNCN Thủ Dầu Một		6,78 – 6,84	0,35 – 0,39	0,51 – 1,56
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,13 – 7,23	0,31 – 0,42	0,62 – 0,87
23/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,73 – 6,75	0,02 – 0,04	0,50 – 0,52
		Dĩ An 2	6,88 – 6,89	0,04 – 0,06	0,51 – 0,60
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 – 7,08	0,15 – 0,19	0,45 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,19	0,20	0,48 – 0,68
	CNCN Thủ Dầu Một		6,80 – 6,86	0,33 – 0,36	0,62 – 1,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,05 – 7,15	0,34 – 0,43	0,69 – 0,81

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
24/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,74 – 6,80	0,04 – 0,05	0,50 – 0,52
		Dĩ An 2	6,88 – 6,91	0,04 – 0,05	0,59 – 0,60
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 – 7,09	0,15 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 – 7,18	0,20 – 0,21	0,46 – 0,63
	CNCN Thủ Dầu Một		6,51 – 6,68	0,25 – 0,32	0,42 – 2,00
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,13 – 7,15	0,38 – 0,49	0,76 – 0,87
25/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,69 – 6,75	0,05 – 0,07	0,50 – 0,52
		Dĩ An 2	6,86 – 6,90	0,05	0,59 – 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 – 7,12	0,15 – 0,19	0,46 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,19	0,20 – 0,21	0,43 – 0,57
	CNCN Thủ Dầu Một		6,56 – 6,76	0,29 – 0,36	0,38 – 1,41
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,14 – 7,21	0,34 – 0,43	0,75 – 0,90
26/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,61 – 6,69	0,01 – 0,04	0,50
		Dĩ An 2	6,83 – 6,86	0,01 – 0,05	0,61 – 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,85 – 7,06	0,15 – 0,19	0,45 – 0,47
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,17	0,20	0,42 – 0,59
	CNCN Thủ Dầu Một		6,68 – 6,75	0,32 – 0,37	0,55 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,10 – 7,22	0,46 – 0,56	0,91 – 1,07